TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Ảnh hưởng của Phật giáo Ấn Độ đến phong tục tập quán người Việt

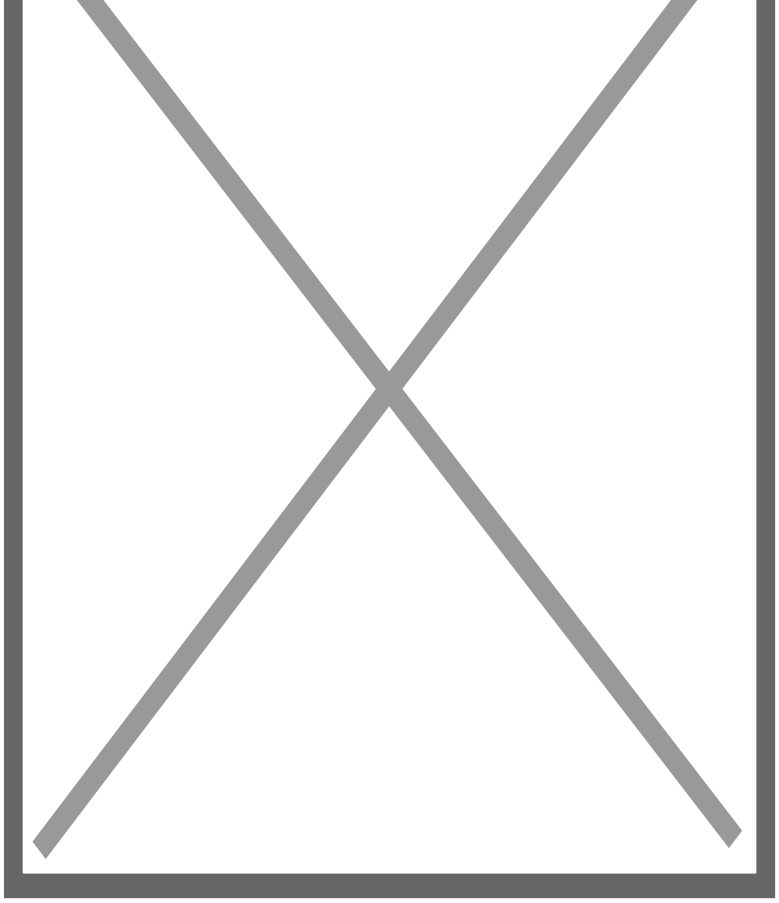
ISSN: 2734-9195 13:29 25/09/2023

Phật giáo Ấn Độ ở Việt Nam đã, đang và sẽ hiện hữu trong lịch sử, trong đời sống của người dân Việt Nam dưới nhiều khía cạnh khác nhau. Trong đó, phong tục tập quán của người Việt Nam trong quá trình tồn tại và phát triển đã chịu nhiều tác động của Phật giáo Ấn Độ.

ThS Lê Thị Sáu *Khoa tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Khu vực II Tạp chí Nghiên cứu Phật học* ***Số tháng 9/2023***

Tóm tắt: *Phật giáo truyền vào Việt Nam từ Ấn Độ. Với tinh thần khế lý, khế cơ, tùy duyên bất biến, Phật giáo đã hội nhập, hòa quyện với tín ngưỡng và văn hóa dân gian để trở thành Phật giáo Việt Nam đầy sức sống. Phật giáo càng phát triển và bén rễ sâu trong đời sống xã hội thì sự gắn bó với dân tộc càng sâu sắc. Có thể khẳng định rằng Phật giáo đã có những đóng góp xứng đáng vào kho tàng văn hóa phong phú và độc đáo của dân tộc với nhiều di sản văn hóa vật chất và tinh thần có giá trị. Phật giáo Ấn Độ ở Việt Nam đã, đang và sẽ hiện hữu trong lịch sử, trong đời sống của người dân Việt Nam dưới nhiều khía cạnh khác nhau. Trong đó, phong tục tập quán của người Việt Nam trong quá trình tồn tại và phát triển đã chịu nhiều tác động của Phật giáo Ấn Độ. Phật giáo Ấn Độ đã dự phần quan trọng trong việc định hình và duy trì không ít các tập tục dân gian mà chúng ta thấy vẫn còn tồn tại cho tới ngày nay.* ***Từ khóa:*** *Phật giáo, Ấn Độ, truyền thống, văn hoá, Việt Nam*

[caption id="attachment_18004" align="alignleft" width="400"]



Tháp Đại Giác tại Bồ Đề Đạo Tràng (Ấn Độ) -Ảnh: Minh Anh[/caption]

Phật giáo từ Ấn Độ du nhập vào Việt Nam khoảng đầu Công nguyên do nhà sư người Ấn Độ Mahajivaka truyền đạo theo đường biển. Nhờ du nhập theo con đường hòa bình, chứa đựng những triết lý không mâu thuẫn với tín ngưỡng bản địa, Phật giáo Ấn Độ đã nhanh chóng hòa nhập với văn hóa và tín ngưỡng dân gian. Quá trình này đã tiếp biến và làm mềm hóa theo hướng thích ứng với thực thể địa phương qua hàng loạt các thời kỳ nhỏ như sơ truyền, xung đột, thay đổi, dung hợp và thấm sâu vào văn hóa nước ta. Chỉ mấy trăm năm sau Phật giáo đã trở thành quốc giáo của dân tộc với nội hàm phong phú và vị thế quan trọng trong xã hội, thu hút đông đảo phật tử và các tăng sĩ thuộc các tầng lớp trong xã hội. Phật giáo đã có ảnh hưởng hết sức sâu sắc đến mọi mặt của đời sống xã hội của nước ta. Phật giáo Ấn Độ đã ảnh hưởng đến mọi sinh hoạt của người Việt từ triết lý, tư tưởng, đạo đức, văn học, nghệ thuật cho đến phong tục tập quán, nếp sống nếp nghĩ... trong phạm vi bài viết này, tác giả nhấn mạnh sự tác động, ảnh hưởng của Phật giáo qua phong tục tập quán của người dân Việt Nam.

Phong tục tập quán thể hiện đặc sắc và tính đặc thù về văn hóa của mỗi dân tộc. Thông qua việc tìm hiểu phong tục tập quán, người ta tìm lại được những giá trị văn hóa mang bản chất truyền thống của các dân tộc. Đối với người Việt Nam, những phong tục tập quán chịu ảnh hưởng Phật giáo Ấn Độ khá nhiều. Song ở đây tác giả chỉ đề cập đến những tập tục phổ biến trong đời sống hằng ngày của người Việt.

https://tapchinghiencuuphathoc.vn/su-ra-doi-va-phat-trien-cua-phat-giao-dai-thua-tai-an-do.html

Thứ nhất, ảnh hưởng Phật giáo Ấn Độ qua tập tục ăn chay, thờ Phật, phóng sinh và bố thí.

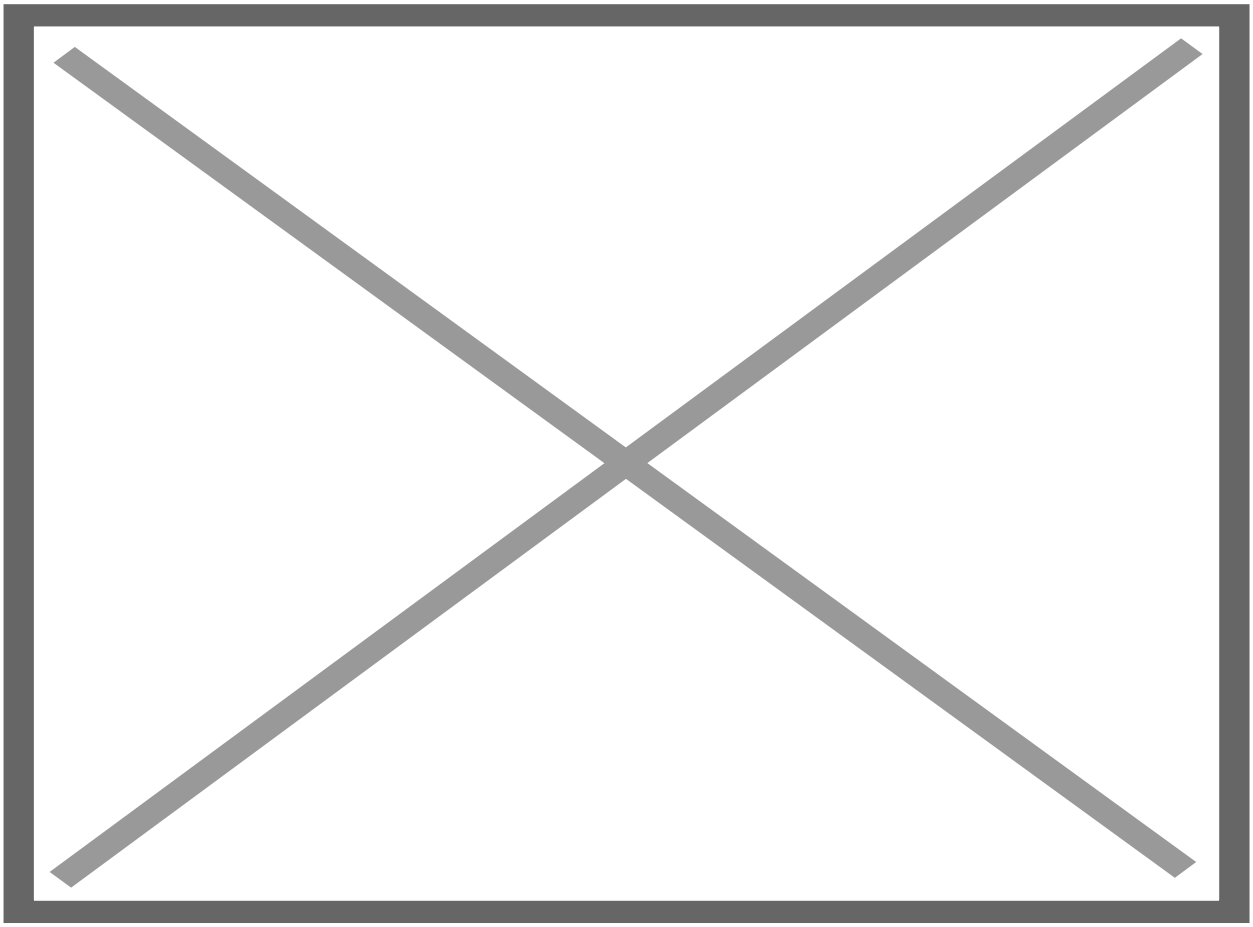
Về ăn chay, hầu như tất cả người Việt Nam đều chịu ảnh hưởng nếp sống văn hóa này. Ăn chay hay ăn lạt xuất phát từ quan niệm từ bi của Phật giáo. Vì khi đã trở về với Phật pháp, mỗi người phật tử phải thọ giới và trì giới, trong đó giới căn bản là không sát sinh hại vật, mà trái lại phải thương yêu mọi loài. Trong hành động lời nói và ý nghĩa, người phật tử phải thể hiện lòng từ bi. Điều không thể có được khi con người còn ăn thịt, còn uống máu chúng sinh. Để đạt được mục đích đó, người phật tử phải dùng đến phương pháp ăn chay. Cố nhiên người xuất gia ăn chay trường, còn phật tử tại gia còn nhiều trở ngại nên chỉ ăn chay kỳ. Thông thường người Việt Nam, cả phật tử lẫn người không phải phật tử cũng theo tục lệ đặc biệt này, họ ăn chay mỗi tháng hai ngày, là ngày mùng Một và ngày Rằm mỗi tháng, có người ăn mỗi tháng bốn ngày là ngày 01, 14, 15 và 30, nếu tháng thiếu thì ăn chay ngày 29, có người ăn mỗi tháng sáu ngày là những ngày mùng 8,14, 15, 23, 29 và 30 (nếu tháng thiếu thì ăn chay ngày 28, 29), có người phát tâm ăn chay mỗi tháng mười ngày là ngày 1,8,14,15,18,23,24, 28 và 30 và mùng 1 (nếu tháng thiếu thì ăn vào ngày 27,28,29) cũng có nhiều người phát nguyện ăn chay suốt cả tháng (thường là tháng Bảy Âm lịch) hoặc ba tháng (tháng Giêng, tháng Bảy và tháng Mười) hay cả năm, đôi khi có một số người đi phát nguyện ăn trường trai giống như những người xuất gia.

Về mặt ăn uống, ăn chay rất phù hợp với phong cách ăn uống Á Đông, chú trọng ăn ngũ cốc nhiều hơn thực phẩm động vật, vả lại ăn chay giúp cho cơ thể được nhẹ nhàng, trí óc được minh mẫn sáng suốt. Gần đây các bác sĩ Soteylo, và bác sĩ Varia Kiplami cho biết trong các thứ thịt có nhiều chất độc, rất nguy hiểm cho sức khoẻ con người. Và các nhà khoa học đều cho rằng ăn chay rất hợp vệ sinh và không kém phần bổ dưỡng. Trên tinh thần đó, nên người Việt Nam dù chưa phải là phật tử cũng thích ăn chay, và tập tục này đã ảnh hưởng sâu rộng trong mọi giai tầng xã hội Việt Nam từ xưa đến nay.

Ăn chay và thờ Phật là việc đi đôi với nhau của người Việt Nam. Việc thờ Phật trong dân gian cũng có nhiều điều thú vị. Người phật tử, người mộ đạo thờ Phật đã đành, nhiều người không phải là phật tử cũng dùng tượng Phật hay tranh ảnh có yếu tố Phật giáo để chiêm ngưỡng và trang trí cho cảnh nhà thêm đẹp và trang nghiêm. Theo quan niệm của nhóm người này, Phật giáo là một thành tựu về tư tưởng văn hóa của dân tộc và nhân loại.

Cũng xuất phát từ tinh thần từ bi của đạo Phật tục lệ bố thí và phóng sinh đã ăn sâu vào đời sống sinh hoạt của quần chúng. Đến ngày Rằm và mùng Một, người Việt thường hay mua chim, cá, rùa...để đem về chùa chú nguyện rồi đi phóng sinh. Người Việt cũng thích làm phúc bố thí và sẵn sàng giúp đỡ kẻ nghèo khó, hoạn nạn, vào các ngày lễ hội lớn họ tập trung về chùa. Tuy nhiên, trong xã hội hiện đại những biểu hiện mang tính chất hình thức trên này càng bị thu hẹp. Thay vào đó mọi người tham gia vào những đợt cứu trợ, tương tế cho các đồng bào gặp thiên tai, hoạn nạn, hoàn cảnh sống gặp khó khăn đúng với truyền thống đạo lý của dân tộc lá lành đùm lá rách.

[caption id="attachment_18005" align="aligncenter" width="800"]



Một góc Bồ Đề Đạo Tràng (Ấn Độ) -Ảnh: Minh Anh[/caption]

Thứ hai, ảnh hưởng Phật giáo Ấn Độ qua tập tục cúng Rằm, mùng Một và lễ chùa.

Theo đúng truyền thống tập tục cúng Rằm, mùng Một là tập tục cúng sóc vọng, tức là ngày mặt trời, mặt trăng thông suốt nhau, cho nên thần thánh, tổ tiên có thể liên lạc, thông thương với con người, sự cầu nguyện sẽ đạt tới sự cảm ứng với các cõi giới khác và sự cảm thông sẽ được thiết lập là ngày trong sạch để các vị tăng kiểm điểm hành vi của mình, gọi là ngày Bố tát và ngày sám hối, người tín đô về chùa để tham dự lễ sám hối, cầu nguyện bỏ ác làm lành và sửa đổi thân tâm. Quan niệm ngày sóc vọng là những ngày trưởng tịnh, sám hối, ăn chay là xuất phát từ ảnh hưởng của Phật giáo Đại thừa. Ngoài việc đi chùa sám hối, ở nhà vào ngày Rằm và mùng Một, họ sắm đèn, nhang, hương hoa để dâng cúng Tam Bảo và tổ tiên Ông Bà, thể hiện lòng tôn kính, thương nhớ những người quá cố và cụ thể hóa hành vi tu tâm dưỡng tính của họ.

Bên cạnh việc đi chùa sám hối vào ngày Rằm, mùng Một, người Việt Nam còn có tập tục khác là đi viếng chùa, lễ Phật vào những ngày hội lớn như ngày Rằm tháng Giêng, Rằm tháng Tư (Lễ Phật Đản) và Rằm tháng Bảy (lễ Vu Lan). Đây là một tập tục, một nhu cầu không thể thiếu được trong đời sống người Việt. Tuy nhiên, đi viếng chùa cũng tùy thuộc vào mục đích và quan niệm của mỗi người. Cánh cửa chùa bao giờ cũng rộng mở đối với thập phương bá tính, nhất là các ngày hội lớn của Phật giáo, của dân gian (tết Nguyên Đán) hoặc những ngày kỷ niệm lớn của lịch sử dân tộc, (giổ tổ Hùng Vương). Vào những ngày này, đông đảo các tầng lớp nhân dân, các giới trong xã hội đều qui tụ về đây. Trước cánh cửa thiền môn, những khuôn mặt trang nghiêm, vẻ đẹp thanh thoát của hoa huệ, hoa cúc chen lẫn với hương trầm quyện tỏa tạo nên bầu không khí ấm cúng, linh thiêng, thể hiện tấm lòng thành kính của họ đối với đức Phật và các bậc Thánh Hiền. Những hình ảnh đó đã góp phần tạo nên bản sắc và nét đẹp văn hóa của dân tộc Việt. Trong dòng người tấp nập, đông đảo đó không phải ai cũng đến đây vì lý do tín ngưỡng thuần túy. Một số đông người chỉ đơn giản muốn đi xem lễ hội hoặc thích chiêm ngưỡng vẻ đẹp của chùa chiền nhưng khi đã hội nhập vào bầu không khí trang nghiêm họ cũng thấy mình trở nên đĩnh đạc và trầm tỉnh hơn, đây là cơ hội giúp họ quay về với đạo Phật.

Thứ ba, ảnh hưởng Phật giáo Ấn Độ qua nghi thức ma chay, cưới hỏi.

Đây cũng là sinh hoạt thường xảy ra trong đời sống người Việt. Khi trong gia đình (theo Đạo Phật) có người qua đời, thân quyến đến chùa thỉnh chư tăng về nhà để giúp đỡ phần tang lễ (thường gọi là làm ma chay). Thông thường các

nghi thức trong tang lễ được diễn ra tuần tự như sau: (1) Nghi thức nhập liệm người chết; (2) lễ phát tang; (3) lễ tiến linh (cúng cơm); (4) khóa lễ kỳ siêu cho hương linh; (5) lễ cáo Triều Tổ (cáo tổ tiên ông Bà trước giờ di quan); (6) lễ di quan và hạ huyệt; (7) Đưa lư hương, long vị, hình vong về nhà hoặc chùa; (8) lễ an sàng; (9) cúng thất (tụng kinh cầu siêu và cúng cơm cho hương linh trong bảy tuần gồm 49 ngày, mỗi tuần cúng một lần); (10) lễ tiểu tường (giáp năm, sau ngày hương linh mất một năm); (11) lễ đại tường (lễ xả tang, sau ngày hương linh qua đời hai năm).

Ở những gia đình không theo đạo Phật nhưng do người quá cố hoặc gia chủ mến chuộng đạo Phật nên họ thỉnh chư tăng, ni đến tụng kinh cầu siêu cho hương linh và tổ chức tang lễ giống như những tín đồ theo đạo Phật. Nhìn chung, tập tục ma chay tại Việt Nam chịu ảnh hưởng sâu đậm từ những nghi thức của Phật giáo.

Việc cưới hỏi, tầm ảnh hưởng của Phật giáo tỏ ra ít phức tạp hơn so với Thiên Chúa giáo, Khổng giáo hay Hồi giáo. Trước khi tiến tới hôn nhân, nhiều đôi bạn trẻ theo tín ngưỡng Phật giáo, thường đến chùa khấn nguyện với chư Phật phù hộcho mối lương duyêncủa họđượcthuận buôm xuôi gió. Đến ngày cưới hỏi, họ được hướng dẫn về chùa để chư tăng làm lễ "*hằng thuận quy y*" trước khi rước dâu. Đó là một lễ chúc lành ngắn gọn và được chư tăng khuyên dạy một số nguyên tắc đạo đức Phật giáo, để làm kim chỉ nam cho cuộc sống mới.

Thứ tư, các phong tục tập quán khác.

- Tập tục coi ngày giờ:

Đây là một tập tục ăn sâu vào tập quán của người Việt nói riêng và cả Châu Á nói chung.

Mỗi khi sắp làm một việc gì quan trọng như xây dựng nhà cửa, đám chết, đám cưới, xuất hành đầu năm... người ta thường về chùa để nhờ các thầy coi giúp giùm ngày nào tốt thì làm ngày nào xấu thì tránh. Thông thường người ta hay tránh ba ngày: mùng 05, 14, 23, họ cho ba ngày này là xui xẻo, là bất hạnh, cần phải tránh.

Theo cái nhìn của Phật giáo thì đây cũng là một loại hình mê tín, người phật tử không nên chạy theo. Đức Phật dạy rằng với người làm điều lành, ngày nào cũng là ngày tốt với người làm việc tốt, ngày nào cũng là ngày lành. Năm tháng đối với người làm thiện đều là ngày tốt cả, gieo nhân thiện thì sẽ gặt quả lành. Giáo lý nhân quả của đạo Phật là cán cân công bằng với khổ đau và hạnh phúc của con người chứ không phải là sự phân định của hên xui.

- Tập tục cúng sao hạn:

Tập tục này rất phổ biến và ăn sâu vào tập quán của người Việt và lại có sự tham gia của Phật giáo. Nguyên nhân cũng bắt nguồn từ Trung Quốc, sau truyền qua Việt Nam rồi vào trong Phật giáo. Thời xưa ta có Tam giáo đồng nguyên; Phật, Lão và Khổng giáo, đồng quy về mặt nguồn. Chủ trương như nhau, cùng một thiện chí để đóng góp cho xã hội, phục hưng đạo đức, đưa đời sống của con người đến ấm no hạnh phúc.

Trong bối cảnh Tam giáo đó, các thầy Phật giáo phải linh động, phải tìm hiểu, học hỏi những cái lưu truyền của đạo bạn để có một cái nhìn hòa đồng, cảm thông và nhất là để kéo Phật tử trở về với bói quẻ, xem tướng, thì các thầy cũng cúng sao, bói quẻm xin xăm, để cho người phật tử quay về chùa, thay vì để họ lạy thần linh thì lạy Phật tốt hơn. Bước thứ hai là giảng đạo lý nhân quả, Bát chính đạo, tạo chính kiến cho người phật tử xóa bỏ tà kiến trước đây của họ. Trong phương tiện này đã có một số người lạm dụng và dần dà nó trở thành một loại hình sinh hoạt của Phật giáo. Hiểu rõ điều này, người phật tử nên loại bỏ tập tục mê tín này.

- Tập tục xin xăm, bởi quẻ:

Xin xăm bói quẻ là một việc cầu may. Cũng bắt nguồn từ Trung Quốc, một loại hình sinh hoạt khá rầm rộ tại các chùa, đình, miếu vào dịp đầu năm mới hoặc các ngày lễ lớn. Các chùa làng có thờ Quan Thánh Đế Quân thường có đi đôi với việc xin xăm. Người xin xăm trước hết đến lạy Phật rồi sang bàn thờ Quan Thánh, khấn nguyện xin một quẻ xăm, rồi họ lắc ống xăm có 100 thẻ để lấy một thẻ rớt ra, sau đó họ cầm quẻ xăm đến nhờ thầy trù trì giải đáp giùm vận mạng của mình. Mỗi thẻ ứng với một lá xăm có ghi sẵn trong những điều tiên đoán về công việc làm ăn, học tập, hôn nhân, gia đình... của mỗi người bốc được quẻ xăm đó. Đây là một tập tục không lành mạnh do tin tưởng vào sự may rủi của số phận đã được sắp đặt, an bài từ trước. Như sách xưa co câu "phước chí tâm linh, hoa lai thần ám". Nghĩa là người gặp lúc phước đến thì giở quẻ ra đều tốt, khi họa lại thi rút lá xăm nào cũng xấu. Thế là tốt xấu tại mình, không phải tại xăm quẻ. Người phật tử chân chính cần phải loại bỏ những loại hình mê tín này.

Tóm lại, **Phật giáo Ấn Độ** ở Việt Nam đã, đang và sẽ hiện hữu trong lịch sử, trong đời sống của người dân Việt Nam dưới nhiều khía cạnh khác nhau. Trong đó, phong tục tập quán của người Việt Nam trong quá trình tồn tại và phát triển đã chịu nhiều tác động của Phật giáo Ấn Độ. Phật giáo Ấn Độ đã dự phần quan trọng trong việc định hình và duy trì không ít các tập tục dân gian mà chúng ta thấy vẫn còn tồn tại cho tới ngày nay. Tuy nhiên, không phải các tập tục có sự ảnh hưởng của Phật giáo là tốt tất cả, mà trong đó có tập tục cần phải chắt lọc

lại để phù hợp với chính pháp. Đây là nhiệm vụ nặng nề không chỉ của các cơ quan chức năng, của chức sắc Phật giáo mà của cả tín đồ Phật giáo trong xã hội hiện đại.

ThS Lê Thị Sáu *Khoa tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Khu vực II Tạp chí Nghiên cứu Phật học* ***Số tháng 9/2023*** ***

TÀI LIỆU THAM KHẢO: 1. Đào Duy Anh, (1992), Việt Nam văn hóa sử cương. NXB TP. HCM. 2. Minh Chi, (1995), Các vấn đề Phật học, Viện Nghiên Cứu Phật Học VN, XB. 3. Minh Chi, (tháng 1/1995), Vai trò của tôn giáo trong sách lược phát triển của đất nước, tập văn thành đạo số 39, ban văn hóa Trung ương XB,. 4. Thích Đức Nhuận, (1969) , Trao cho thời đại một nội dung Phật chất, Vạn Hạnh XB, Sài Gòn.